THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2011/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên phạm vi cả nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng được hưởng chính sách quy định tại Quyết định này là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây gọi tắt là người có uy tín), bao gồm các điều kiện sau:

a) Là công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú ở vùng dân tộc thiểu số;

b) Được nhân dân nơi cư trú bầu chọn là người gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú;

c) Được chính quyền xã xác nhận là người có nhiều công lao, đóng góp xây dựng và bảo vệ thôn (thôn, làng, bản, buôn, phum, sóc), xã, địa phương nơi cư trú;

d) Được Hội nghị dân cư và liên ngành thôn (Chi ủy, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận và các đoàn thể thôn) bầu chọn; Ủy ban nhân dân xã duyệt công nhận.

2. Người có uy tín được xét công nhận một năm một lần; mỗi thôn được bầu chọn 01 (một) người có uy tín.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Chế độ, chính sách thực hiện trực tiếp đối với người có uy tín.

2. Đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, đúng đối tượng và đúng chế độ.

3. Trường hợp cùng một thời điểm mà người có uy tín được hưởng chính sách hỗ trợ với các mức khác nhau thì được hưởng mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 4. Chế độ, chính sách đối với người có uy tín

1. Cung cấp thông tin

a) Người có uy tín được cấp uỷ, chính quyền địa phương nơi cư trú định kỳ hoặc đột xuất phổ biến, cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách, pháp luật mới của Đảng, Nhà nước; tình hình và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương;

b) Người có uy tín được cấp (không thu tiền) Báo Dân tộc và Phát triển, báo tỉnh nơi người có uy tín cư trú;

c) Người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức hoặc tham quan học tập kinh nghiệm về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh do địa phương xác định.

2. Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần

Người có uy tín được cấp ủy, chính quyền địa phương nơi cư trú:

a) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số; mức chi không quá 400.000 đồng/người/năm;

b) Thăm hỏi, hỗ trợ vật chất khi người có uy tín ốm đau; mức chi không quá 400.000 đồng/người/năm;

c) Hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn, bố, mẹ, vợ, chồng, con chết do hậu quả thiên tai được cấp uỷ, chính quyền các cấp đến thăm hỏi, động viên, hỗ trợ vật chất. Mức chi không quá 2.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan Trung ương; không quá 1.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp tỉnh; không quá 500.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp huyện;

d) Người có uy tín tham gia đấu tranh chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật xã hội tại địa phương mà bị thương hoặc hy sinh, được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công nhận là thương binh hoặc liệt sỹ và được hưởng các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Chế độ khen thưởng

Người có uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh, trật tự được xét khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng.

Điều 5. Kinh phí thực hiện chính sách

1. Kinh phí để thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số do ngân sách nhà nước bảo đảm.

2. Ngân sách trung ương bảo đảm cho các hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và quản lý thực hiện chính sách của các cơ quan Trung ương.

3. Ngân sách địa phương bảo đảm cho các hoạt động triển khai thực hiện chế độ, chính sách tại địa phương và được cân đối trong dự toán ngân sách hàng năm của các tỉnh, thành phố theo phân cấp quy định tại Luật Ngân sách nhà nước; đối với các địa phương có khó khăn không thể bố trí được kinh phí để thực hiện chính sách đối với người có uy tín thì ngân sách trung ương xem xét hỗ trợ để thực hiện.

4. Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Dân tộc: Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện chính sách và những vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề xuất biện pháp giải quyết; phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng kế hoạch kinh phí hàng năm để thực hiện chính sách quy định tại Quyết định này.

2. Bộ Tài chính:

- Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Quyết định này;

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc xây dựng kế hoạch kinh phí hàng năm, trình Thủ tướng Chính phủ thực hiện chính sách quy định tại Quyết định này.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện trong việc tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín tại địa phương quy định tại Quyết định này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 5 năm 2011.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng